

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2223/UBND-NC ngày 21/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tổng kết các Chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. Công tác chỉ đạo điều hành và kết quả triển khai thực hiện Đề án

1. Việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án

Ngay sau khi Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành vào ngày 08/8/2017; ngày 23/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Công văn số 5163/UBND-KT chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện trong tỉnh tham mưu triển khai thực hiện Đề án.

Trên cơ sở chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Dân tộc đã chủ trì, phối hợp các sở, ngành và UBND các huyện miền núi xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018-2021.

Căn cứ Quyết định 463/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của tỉnh, hằng năm Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với sở, ngành, địa phương đã ban hành các kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện đề án đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, đồng thời có nhiều công văn, hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện.

2. Kết quả triển khai thực hiện Đề án

Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp Sở Tư pháp, UBND các huyện miền núi và các huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, bồi dưỡng kiến thức, giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS, đạt được kết quả sau:

2.1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thực hiện Đề án

- Tổ chức các lớp tập huấn triển khai các văn bản pháp luật.

Phối hợp với sở, ngành và UBND các huyện miền núi tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về Giao thông đường bộ, về Hôn nhân và gia đình, về tảo hôn, về hòa giải ở cơ sở, về bình đẳng giới, về phòng chống bạo lực gia đình, chương trình giáo dục đời sống gia đình và các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Đã soạn thảo, in và cấp phát đầy đủ các tài liệu tuyên truyền phổ biến pháp luật cho Đại biểu tham dự các lớp tập huấn, cụ thể: Tổ chức 04 lớp tập huấn tại tỉnh (năm 2018: 02 lớp, 02 ngày, gồm 200 đại biểu tham dự; năm 2019: 01 lớp, 01 ngày, gồm 100 đại biểu tham dự). Tổ chức tại địa phương 34 lớp (năm 2018: 18 lớp, gồm 1.800 lượt người tham dự; năm 2019: 16 lớp, gồm 1.600 lượt người tham dự; năm 2020: 01 lớp, gồm 100 người tham dự; năm 2021 do covid chưa triển khai).

- Tuyên truyền bằng hình thức pano trực quan:

- Lắp ráp và dựng 35 tấm pano trên địa bàn 06 huyện miền núi và huyện Tư Nghĩa, Nghĩa Hành; nội dung: tuyên truyền vận động người dân nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về hôn nhân gia đình, về đẩy lùi tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, bình đẳng giới,...

- Tuyên truyền, vận động người dân thông qua sổ tay công tác cho báo cáo viên, tuyên truyền viên; in ấn tờ gấp để cấp cho người có uy tín, cho học sinh và hộ gia đình.

- Tuyên truyền, vận động người dân thông qua báo chí, đưa tin truyền hình: Đã đưa tin hợp đồng với Báo Quảng Ngãi; báo Báo Dân tộc và Phát triển; hợp đồng với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đưa tin, phóng sự bằng các thứ tiếng: Kinh, Hre, Co.

- Tổ chức Hội thi tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

Năm 2020, Ban Dân tộc đã phối hợp với huyện Minh Long tổ chức 01 Hội thi tuyên truyền phổ biến pháp luật về Hôn nhân và gia đình, nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện. Năm 2021, Ban Dân tộc đã ký kết Kế hoạch phối hợp UBND các huyện Sơn Tây, Minh Long, Trà Bồng tổ chức Hội thi, tuy nhiên do tình hình covid phức tạp nên chưa triển khai được.

- Hàng năm tuyên truyền thông qua hoạt động đưa tin, bài, tại cổng thông tin điện tử của Ban Dân tộc tỉnh.

2.2. Công tác Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và vận động đồng bào thông qua lồng ghép vào các chương trình, đề án khác có liên quan.

Trong 4 năm qua (2018-2021), Ban Dân tộc tỉnh đã lồng ghép công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số vào các chương trình, đề án khác, cụ thể như: Chương trình Giáo dục đời sống gia đình, Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới, thông qua chính sách cấp không thu tiền các ấn phẩm báo, tạp chí, thông qua và lồng ghép vào kế hoạch tuyên truyền vận động việc chấp hành giao thông đường bộ. Thông qua hoạt động lồng ghép, đã làm phong phú hoạt động tuyên truyền vận động đồng bào bằng nhiều hình thức phù hợp và rộng khắp như: tuyên truyền trực tiếp tại thôn, xã, trường học; tuyên truyền bằng pano trực quan, tờ rơi, trên báo chí, trên Đài truyền hình tỉnh bằng ba thứ tiếng Kinh, Hre, Co,..

3. Nguồn kinh phí thực hiện: UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngay từ đầu năm để thực hiện Đề án

4. Đánh giá kết quả thực hiện.

4.1. Kết quả đạt được:

- Trong công tác chỉ đạo và phối hợp thực hiện:

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo ngay việc triển khai thực hiện đề án. Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện miền núi đã phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong quá trình tham mưu cũng như trong việc chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao. Kinh phí phục vụ Đề án được tỉnh bố trí kịp thời theo kế hoạch hàng năm; người dân tích cực tham gia hưởng ứng, đặc biệt là tham gia tương đối đông đủ các hội nghị tập huấn, tuyên truyền; cán bộ và người dân đã có bước chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức chấp hành các quy định pháp luật, như tỷ lệ các cặp tảo hôn đã có chiều hướng giảm dần, năm sau thấp hơn năm trước; số vụ vi phạm trật tự an toàn giao thông giảm, trật tự an toàn xã hội ở các địa phương miền núi được giữ vững, tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau trong cộng đồng dân cư được phát huy, các tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi... Có thể nói, việc thực hiện Đề án được tổ chức chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; các cơ quan, đơn vị liên quan đều tích cực tham gia thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và đã đạt một số kết quả bước đầu đáng khích lệ và cần tiếp tục phát huy.

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân được nâng lên; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai đồng bộ, thường xuyên; công tác phối hợp trong việc xử lý các công dân vi phạm về pháp luật, nhất là pháp luật về tảo hôn ở các địa

phương được chặt chẽ, quyết liệt hơn; các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương rất quan tâm đến hoạt động tuyên truyền.

4.2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Về kinh phí thực hiện Đề án:

Thời gian qua, nguồn kinh phí để thực hiện Đề án mới chỉ được tỉnh cân đối và giao hàng năm cho Ban Dân tộc tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Ban Dân tộc tỉnh. Các nhiệm vụ được giao cho UBND các huyện chưa được bố trí kinh phí, do đó phần nào đã hạn chế tính quy mô, đồng bộ trong quá trình thực hiện đề án.

- Về việc tham gia của người dân:

Người dân chính là đối tượng quan trọng, đối tượng trung tâm mà đề án cần hướng tới, tuy nhiên do điều kiện đời sống, điều kiện cư trú thưa thớt, sông suối cách trở nên việc tập hợp người dân để tuyên truyền miệng là hết sức khó khăn. Mức chi hỗ trợ cho người dân nghe phổ biến pháp luật rất thấp. Đây cũng là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến người dân ít tham dự Hội nghị để nghe truyền đạt các thông tin về chính sách pháp luật.

- Về đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên:

Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của huyện, xã rất mỏng, thiếu và yếu - nếu không muốn nói là hầu như không có. Phần đông, cán bộ tham gia tập huấn chủ yếu là cấp ủy Chi bộ thôn, Trưởng thôn, Trưởng các hội, đoàn thể, người có uy tín...; nên khi họ được tập huấn xong thì không có điều kiện để tuyên truyền lại cho người dân, vì không có kinh phí, hơn nữa họ chưa được giao giữ vai trò tuyên truyền viên. Do đó, cán bộ được tập huấn thì cán bộ hiểu, còn việc truyền đạt lại cho dân thì còn nhiều hạn chế.

- Về tính đồng bộ, thống nhất trong nội dung tuyên truyền, vận động:

Vừa qua, các nội dung cần tập huấn, tuyên truyền phổ biến và vận động hầu như mỗi địa phương đều làm khác nhau mà chưa có sự chỉ đạo thống nhất đồng bộ trong cả nước. Trong cả giai đoạn thực hiện đề án cần tuyên truyền bao nhiêu văn bản luật, thuộc nhóm, ngành nào, lĩnh vực nào cho vùng, địa phương nào cần có định hướng chung từ Trung ương đến cơ sở. Bên cạnh đó, cần soạn thảo, ban hành và hướng dẫn thực hiện các đề cương tuyên truyền, phổ biến và công tác vận động người dân.

4.3. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, quản lý nhà nước về công tác dân tộc, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức vùng dân tộc thiểu số là yếu tố quyết định.

- Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa các sở, ban ngành, đoàn thể và UBND các huyện miền núi trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân vùng dân tộc thiểu số phải chặt chẽ; nhất là đề cao vai trò của cán bộ, công

chức, công tác viên pháp luật, người có uy tín, của trưởng thôn... trong công tác này.

- Thường xuyên quan tâm, cải thiện, nâng cao cuộc sống, ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng cơ sở, phát triển kinh tế xã hội, tạo công ăn việc làm cho người dân là đồng bào DTTS, có như vậy mới nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, ý chí vươn lên của cộng đồng DTTS vùng dân tộc thiểu số.

- Coi trọng và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền phải nhiệt tình, tâm huyết, nắm kỹ năng trong tư vấn, thuyết phục người dân.

- Hỗ trợ nguồn kinh phí hoặc chính sách khen thưởng, tặng thưởng nhằm động viên, khuyến khích cho các công tác viên, tuyên truyền viên để thực hiện tốt hơn nữa trong công tác này.

II. Phương hướng và giải pháp đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong thời gian đến.

- Mở rộng đối tượng, hình thức tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức về pháp luật, về hôn nhân gia đình, về sức khỏe sinh sản cho người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, ở vùng sâu vùng xa. Chính quyền các cấp cần tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động cho đội ngũ cán bộ dân số cơ sở. Các ban, ngành, đoàn thể phát huy hơn nữa vai trò của mình trong việc tuyên truyền chính sách dân số nói chung và phòng tránh tảo hôn nói riêng.

- Vận động đồng bào từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh, nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; phổ cập, giáo dục kiến thức khoa học, giới tính cho trẻ em vị thành niên.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo tuyên truyền, vận động, tư vấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào DTTS nhằm hạn chế vi phạm pháp luật; tổ chức hội thi các tiêu phẩm nhằm tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân; đưa tin, phóng sự, trao đổi, giải đáp pháp luật trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên, công chức Tư pháp - Hộ tịch, công chức VHXXH ở cơ sở trên địa bàn vùng DTTS và miền núi; nhân rộng mô hình, thực hiện lan tỏa những kết quả đạt được của mô hình sang các xã, Trường trên địa bàn các huyện miền núi thông qua hoạt động truyền thông.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phát huy vai trò của các hội đoàn thể; Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền từ huyện đến cơ sở về công

tác tuyên truyền vận động đồng bào; kịp thời nắm bắt tình hình, thực trạng cuộc sống người dân để kịp thời tham mưu đề xuất giải pháp phù hợp.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các huyện tập trung đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nhằm đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền, vận động trong giai đoạn mới; đồng thời yêu cầu một số huyện miền núi xây dựng và lựa chọn mô hình điểm trong công tác tuyên truyền vận động để phát huy, nhân rộng.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu:VT, Thủy.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đỗ Minh Hải